

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH LƯƠNG
Số: /KH - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bình Lương, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Bình Lương, giai đoạn 2023-2025

Căn cứ kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/03/2023 của UBND huyện Như Xuân về thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Như Xuân, giai đoạn 2023-2025; Ủy ban nhân dân xã Bình Lương xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM trên địa bàn xã, giai đoạn 2023-2025; với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Làm cơ sở cho UBND xã, và các thôn triển khai thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các thôn, các hộ dân trong xã tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn.

Tập trung nguồn lực, có trọng điểm từ ngân sách nhà nước và đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác bảo vệ môi trường, cấp nước sạch nông thôn và đảm bảo an toàn thực phẩm theo nguyên tắc ưu tiên hỗ trợ nguồn lực các khu vực khó khăn.

Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ngành, địa phương; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện hiệu quả nội dung vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM, góp phần tạo ra môi trường sống ở nông thôn an toàn và bền vững; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống; góp phần bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, đưa nông thôn trở thành nơi đáng sống.

2. Mục tiêu cụ thể đến 2025

- Tối thiểu 60% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn, 20% hộ gia đình được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung; đảm bảo cấp nước sạch sinh hoạt quy mô hộ gia đình cho các hộ dân tại những khu vực chưa có khả năng tiếp cận với nước cấp tập trung.

- Ít nhất 50% số hộ nông thôn triển khai các giải pháp phân loại chất thải tại nguồn; 90% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý.

- Ít nhất 15% số hộ nông thôn có nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng các biện pháp phù hợp, hiệu quả; 50% số thôn có triển khai mô hình thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt phi tập trung theo cụm hoặc theo khu vực phù hợp, hiệu quả.

- Ít nhất 80% chất thải chăn nuôi và 60% phụ phẩm nông nghiệp phải được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Có 95% bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng được thu gom và xử lý theo đúng quy định.

- Có đề án cải tạo chất lượng môi trường nước mặt khu vực công cộng và có mô hình xây dựng hoặc cải tạo cảnh quan ao hồ.

- Có 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm; 100% số thôn có tổ cộng đồng tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Ít nhất 85% hộ gia đình nông thôn và 100% trường học, trạm y tế có nhà tiêu hợp vệ sinh được xây dựng và quản lý sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

III. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Thời gian: Từ năm 2023 đến hết năm 2025.

2. Phạm vi thực hiện: Triển khai ở địa bàn nông thôn trên phạm vi toàn xã.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cấp nước sạch nông thôn

a) Rà soát, điều chỉnh và cập nhật nội dung cấp nước sạch nông thôn vào quy hoạch nông thôn, đảm bảo cấp nước sinh hoạt nông thôn bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, suy thoái nguồn nước.

2. Chất thải rắn sinh hoạt

a) Tổ chức mạng lưới thu gom triệt để và hiệu quả; hình thành và hoàn thiện các phương thức thu gom phù hợp với đặc thù của từng thôn; bố trí và đầu tư hạ tầng các điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt phù hợp; hợp đồng với công ty môi trường Như Xuân để thu gom rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường. Xây dựng và triển khai mô hình phân loại, thu gom chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với các địa bàn có mật độ dân cư khác nhau và mục đích sử dụng chất thải sau phân loại; Hỗ trợ kỹ thuật, trang thiết bị, chế phẩm sinh học để thực hiện phân loại, xử lý chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ tại hộ gia đình.

Xây dựng, triển khai và hoàn thiện mô hình liên kết thị trường để thu hồi, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm tái chế, tái sử dụng từ chất thải (như sản phẩm phân bón hữu cơ...)

3. Nước thải sinh hoạt

a) Rà soát, xây dựng phương án tổ chức thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt, lồng ghép trong quy hoạch xây dựng nông thôn của xã và triển khai thực hiện các công trình thoát nước, xử lý nước thải sinh hoạt theo phương án đã được xây dựng.

b) Xây dựng và nhân rộng các mô hình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn phù hợp với đặc thù của từng thôn.

c) Triển khai thí điểm một số mô hình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn áp dụng công nghệ sinh thái, chi phí thấp; mô hình thu phí xử lý nước thải sinh hoạt ở khu dân cư nông thôn.

4. Chất thải và phụ phẩm nông nghiệp

a) Xây dựng và nhân rộng các mô hình xử lý chất thải chăn nuôi và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn chất thải cho mục đích sản xuất nông nghiệp và các mục đích khác.

b) Mô hình cung cấp, trao đổi chất thải chăn nuôi để hình thành thị trường trao đổi chất thải hoặc chuyển giao cho đơn vị sản xuất các loại phân hữu cơ.

c) Xây dựng và nhân rộng mô hình quản lý chất thải nhựa trong sản xuất nông nghiệp.

5. Bao gói thuốc bảo vệ thực vật

a) Tăng cường thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, có phương án vận chuyển, xử lý các bao gói thuốc bảo vệ thực vật phù hợp, đảm bảo không phát tán ra môi trường

b) Hoàn thiện và nhân rộng các mô hình quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng phù hợp với điều kiện từng địa phương.

6. Cảnh quan môi trường nông thôn

a) Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện phương án về cải tạo chất lượng và cảnh quan môi trường nước mặt khu vực công cộng; tổ chức theo dõi diễn biến chất lượng nước ao, hồ công cộng nằm trong khu dân cư nông thôn; cải tạo cảnh quan và khôi phục chất lượng môi trường nước khi bị ô nhiễm.

b) Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình cải tạo cảnh quan theo hướng đa chức năng; tăng cường trồng cây xanh tại các khu vực công cộng, tuyến đường giao thông; gắn xây dựng cảnh quan với xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

7. An toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

a) Xây dựng các mô hình các cửa hàng an toàn thực phẩm trên địa bàn xã, đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh và an toàn thực phẩm.

b) Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực giám sát của cộng đồng về an toàn thực phẩm; phát triển các tổ cộng đồng tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm; tuyên truyền, tập huấn, nâng cao nhận thức và năng lực về tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm cho chủ thể sản xuất.

8. Công tác vệ sinh

a) Từng bước xóa bỏ nhà tiêu không hợp vệ sinh, chú trọng vệ sinh an toàn cho phụ nữ và các đối tượng dễ bị tổn thương, tiếp cận vệ sinh cho người khuyết tật; huy động, vận động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xây dựng, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

b) Hoàn thiện, phổ biến và nhân rộng các mô hình nhà tiêu hợp vệ sinh đơn giản, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu, phù hợp tập quán địa phương và khả năng chi trả của người dân; áp dụng thí điểm mô hình nhà vệ sinh đa năng tại một số trường học, nhà văn hóa, công sở.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, UBND xã ; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội. Đảng ủy, UBND xã tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả trọng tâm vào các nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng đời sống của người dân, tiếp tục giải quyết các vấn đề bức xúc, tồn tại trong xây dựng NTM (nước sạch nông thôn, thu gom, xử lý nước thải, rác thải, cảnh quan môi trường, chất lượng môi trường sống, an toàn thực phẩm,...).

2. Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới hơn nữa công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân nông thôn về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua

- Đảng ủy, UBND xã; các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, đài truyền thanh xã tiếp tục thực hiện kịp thời, thường xuyên, hiệu quả hơn nữa cho công tác

truyền thông nhằm không ngừng nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và người dân về tác động của môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch đến sức khỏe của con người. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, phát huy hiệu quả của truyền thông đa phương tiện, mạng xã hội và các hình thức truyền thông mới, xây dựng các chương trình chuyên đề về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, - Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực về công tác bảo vệ môi trường nông thôn, an toàn thực phẩm và vận hành các công trình cấp nước, xử lý nước thải, chất thải khu vực nông thôn.

- Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới hơn nữa phong trào thi đua “Chung sức xây dựng NTM” để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có giải pháp, sáng kiến nhằm giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; tổ chức các cuộc thi nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp.

3. Tăng cường thực hiện hiệu quả các giải pháp huy động nguồn lực thực hiện Chương trình

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để huy động nguồn lực thực hiện Chương trình bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, cân đối kinh phí từ nguồn chi thường xuyên, ưu tiên cho việc thực hiện các nhiệm vụ dựa vào cộng đồng dân cư.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn phù hợp với điều kiện thực tế; cơ chế huy động đóng góp của người dân đối với nguồn lực bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn. Thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 Chương trình MTQG và các chương trình, dự án, đề án khác trên địa bàn nông thôn để hỗ trợ các thôn hoàn thành các mục tiêu của Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM theo kế hoạch, tránh chồng chéo, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư các nguồn lực.

6. Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp trong phối hợp với chính quyền tham gia xây dựng, vận hành các công trình, hệ thống, mô hình về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trên cơ sở quy chế phối hợp, phân công trách nhiệm và cơ chế tài chính rõ ràng, minh bạch và có sự đồng thuận cao; khuyến khích hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm bảo vệ môi trường đứng ra đảm nhận quản lý, vận hành mô hình bảo vệ môi trường sau đầu tư tại địa phương.

- Các tổ chức Đoàn thể tích cực tham mưu triển khai có hiệu quả các chương trình về nhà tiêu hợp vệ sinh, mô hình bảo vệ môi trường, mô hình nhà sạch, vườn đẹp.

- Cộng đồng dân cư, các tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn xây dựng quy chế có nội dung cụ thể, rõ ràng; giám sát sử dụng các công trình của người dân địa phương.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện Chương trình

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch trong sử dụng các nguồn lực thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội làm tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội; phát huy sự giám sát của cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM trên địa bàn.

VI. NGUỒN VỐN

1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình

Vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

- Vốn ngân sách địa phương (huyện, xã).
- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...)
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác.

2. Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Chương trình ở các cấp: Được trích từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM của các cấp được giao hàng năm.

3. Cơ chế tài chính của Chương trình: Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã.

- Tổ chức triển khai thực hiện nội dung kế hoạch này, bố trí kinh phí theo phân cấp tài chính ưu tiên thực hiện nội dung chương trình.

- Phối hợp với MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng và nhân rộng các mô hình cải tạo cảnh quan theo hướng đa chức năng; tăng cường trồng cây xanh tại các khu vực công cộng, tuyến đường giao thông; gắn xây dựng cảnh quan và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

- Bố trí quy hoạch theo các nội dung có liên quan của Chương trình; bố trí mặt bằng, hạ tầng thiết yếu theo quy định để thuận lợi cho việc triển khai xây dựng mô hình về nước sạch nông thôn, bảo vệ môi trường;

2. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với UBND xã, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng và nhân rộng mô hình về cảnh quan, môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, nhà sạch, vườn đẹp, hàng rào xanh, nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung giám sát, phản biện xã hội và đánh giá sự hài lòng của người dân về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

3. Đối với các thôn.

Tuyên truyền vận động nhân dân trong thôn mình nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm. Phối hợp với ban chỉ đạo thôn tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm một cách hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong thực hiện nông thôn mới trên địa bàn xã Bình Lương, giai đoạn 2023-2025. Đề nghị thành viên BCD xây dựng Nông thôn mới, MTTQ, các đoàn thể, các ông bà trưởng thôn, và các thành phần có liên quan nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND (c/đ);
- MTTQ, các đoàn thể (p/h);
- Thành viên BCD XD NTM (t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Đức Tuấn